

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thiên Nga**

+ Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Thái Quang Định và bà Vũ Thị Xuyến**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Toà án nhân dân TP Uông Bí

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 07/10/2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Uông Bí xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 81/2019/TLST-HNGĐ ngày 06/6/2019 về việc: "*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*" theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 03/9/2019 và Q định hoãn phiên tòa số 23 /2019 ngày 19/9/2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Kim N**, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Tổ 2, khu A, phường P, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh **Đào Mạnh Q**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 42, khu 12, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai tại Tòa án, chị Vũ Thị Kim N trình bày: Chị và anh Q kết hôn năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn giữa hai vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống. Nguyên nhân chính là do tính cách không hợp, và cơ bản là do anh Q có người đàn bà khác về nhà gây sự hắt hủi vợ con, lời qua tiếng lại sinh ra chửi bới xúc phạm nhau. Dù bố mẹ hai bên gia đình đã nói chuyện, khuyên giải nhiều lần nhưng hai vợ chồng vẫn không thể tìm được tiếng nói chung. Chị và anh Q

đã sống ly thân từ tháng 10/2018 cho đến nay. Nay chị N nhận thấy mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên chị đề nghị Tòa án giải Q cho chị được ly hôn với anh Đào Mạnh Q.

Về con chung: Chị N và anh Q có 01 con chung là Đào Vũ Minh Quân, sinh ngày 15/01/2017. Quan điểm của chị N xin được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Q đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị N và anh Q không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án xem xét giải Q.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí đã triệu tập anh Q nhiều lần nhưng anh Q không đến Tòa án để giải Q vụ án. Việc anh Q không đến Tòa án để giải Q vụ án thể hiện thái độ không hợp tác với Tòa án nên căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải Q vụ án theo thủ tục chung.

Tại biên bản xác minh ngày 02/8/2019 tại khu dân cư nơi anh Q và chị N sinh sống có xác nhận của UBND phường T, thành phố Uông Bí cho biết: Cuộc sống chung giữa chị N và anh Q không có hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn chủ yếu là do tính cách vợ chồng không hòa hợp bất đồng về quan điểm sống. Phụ nữ khu phố và gia đình đã động viên khuyên giải nhưng không cải thiện được tình hình.

Tại biên bản xác minh của người làm chứng là bà Bùi Thị N (Là mẹ đẻ anh Đào Mạnh Q) có lời khai thể hiện: Sau khi kết hôn vợ chồng anh Q và chị N chung sống cùng với gia đình bà, do vợ chồng còn trẻ thường xảy ra mâu thuẫn va chạm dẫn đến cãi cọ chửi bới nhau. Gia đình 2 bên đã động viên khuyên giải nhưng không có kết quả. Tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án gửi anh Q bà Nhân đều nhận thay cho anh Q, và thông báo đầy đủ với anh Q nhưng không hiểu vì lý do gì anh Q không đến Tòa án theo đúng thời gian và địa điểm như thông báo của Tòa án.

Ngày 19/9/2019, Tòa án nhân dân TP. Uông Bí đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị N và anh Q. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Q vắng mặt. Tòa án đã hoãn phiên tòa vì vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa ngày **07/10/2019** anh Q vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử.

- Ý kiến về việc giải Q vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử cho chị Vũ Thị Kim N được ly hôn anh Đào Mạnh Q; Giao con chung Đào Vũ Minh Quân, sinh ngày 15/01/2017 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng; anh Q không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải Q.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng : Việc thụ lý và giải Q vụ án dân sự về tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải Q của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh theo qui định tại khoản 1 điều 28, Điểm a khoản 1 điều 25, Điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đào Mạnh Q đã được Toà án tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục tố tụng nhưng anh Q vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Đào Mạnh Q

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thị Kim N và anh Đào Mạnh Q đủ điều kiện kết hôn và kết hôn với nhau do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh năm 2016, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ.

Chị N và anh Q chung sống được 1 thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống. mất lòng tin trong quan hệ tình cảm, khi chị N góp ý anh Q không hài lòng, nên vợ chồng xô sát, đánh cãi nhau, mặc dù đã được gia đình cùng khu phố nơi anh Q và chị N sinh sống hòa giải nhưng vẫn không có kết quả.

Trong quá trình giải Q Tòa án đã nhiều lần triệu tập các đương sự lên để tiến hành hòa giải tạo cơ hội hàn gắn tình cảm vợ chồng cùng nhau gỡ bỏ mâu thuẫn trong cuộc sống nhưng anh Q vẫn vắng mặt không lý do. Như vậy, anh Q đã cố tình không hợp tác. Như vậy chứng tỏ anh Q cũng không tha thiết hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Tại biên bản xác minh ngày 2/8/2019 tại khu dân cư nơi anh Q chị N sinh sống có xác nhận của UBND phường T thành phố Uông Bí cho biết: Cuộc sống chung giữa chị N và anh Q không có hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn chủ yếu là do tính cách vợ chồng không hòa hợp bất đồng về quan điểm sống. Phụ nữ khu phố và gia đình đã động viên khuyên giải nhưng không cải thiện được tình hình.

Tại biên bản xác minh của người làm chứng là bà Bùi Thị Nhân (Là mẹ đẻ anh Đào Mạnh Q) có lời khai thể hiện: Tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án gửi anh Q bà Nhân đều nhận thay cho anh Q, và thông báo đầy đủ với anh Q nhưng không hiểu vì lý do gì anh Q không đến Tòa án theo đúng thời gian và địa điểm như thông báo của Tòa án. Điều này thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Q và chị N đã trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy HĐXX chấp nhận cho chị N được ly hôn anh Q là có cơ sở, phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình .

[2.2] *Về con chung:* Chị Vũ Thị Kim N và anh Đào Mạnh Q có 01 con chung là Đào Vũ Minh Quân, sinh ngày 15/01/2017. Quan điểm của chị N xin được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Q đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh

Nguyễn Xuân Q vắng mặt nên không có quan điểm về việc nuôi con chung khi ly hôn. Hiện tại chị N có công việc và thu nhập ổn định, cháu Đào Vũ Minh Quân dưới 36 tháng tuổi vẫn đang ở cùng chị N. Do vậy, cần giao con chung cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Vũ Thị Kim N có quan điểm không yêu cầu anh Đào Mạnh Q phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy quan điểm của chị N là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung của anh Q, khi nào chị N có yêu cầu sẽ xem xét giải Q bằng vụ án dân sự khác.

[2.3] *Về tài sản chung*: Chị N không yêu cầu Tòa án xem xét giải Q về tài sản; anh Q vắng mặt, không có quan điểm về tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải Q về vấn đề tài sản.

[2.4] *Về án phí*: Chị Vũ Thị Kim N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[2.5] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228, điểm c khoản 2 Điều 266; Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51,56,81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị Q số 326 /2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và việc nuôi dưỡng con chung khi ly hôn của Chị Vũ Thị Kim N đối với anh Đào Mạnh Q.

Tuyên xử :

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Kim N được ly hôn với anh Đào Mạnh Q.
2. Về con chung: Giao con chung Đào Vũ Minh Quân, sinh ngày 15/01/2017 cho chị Vũ Thị Kim N nuôi dưỡng.

Anh Q Đào Mạnh Q không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Q không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng cũng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở. Đồng thời anh Q còn có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu chị N không nuôi dưỡng được con chung.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Kim N phải nộp án phí tranh chấp hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000^d (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000872 ngày 6/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí. Chị Vũ Thị Kim N đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn và bị đơn, Toà án báo cho nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q. Ninh
- VKS (Tỉnh, TP)
- THA thành phố.
- Lưu án văn - Lưu hồ sơ
- Các đương sự.
- UBND phường T, TP. Uông Bí..

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thiên Nga